

Bản án số: 127/2020/HS-PT

Ngày: 25-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chung.

Các Thẩm phán: 1. Bà Lê Thị Tùng;

2. Bà Đinh Thị Tuyết;

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cầu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2020/TLPT-HS ngày 25/3/2020 đối với bị cáo Sòng Thị C, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HS-ST ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Sòng Thị C, sinh năm 1989, tại tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Thôn G, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; con ông: Sòng A V, sinh năm 1965, hiện trú tại: Bản L, xã X, huyện H, tỉnh Sơn La và bà Giàng Thị C (đã chết); bị cáo có chồng: Mùa A C, sinh năm 1980; có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/8/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Bích N – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

- Người phiên dịch tiếng Mông cho bị cáo:

+ Ông Sùng A C, địa chỉ: thôn G – xã Đ – huyện K – tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

+ Ông Hàng A G; địa chỉ: Ban dân vận tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Mùa A N, nhưng không có kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 30 phút, ngày 13/8/2019 tại nhà Sông Thị C, Công an huyện Krông Năng phát hiện và thu giữ trên người của C 03 gói nilông đựng chất rắn màu trắng (trong đó có 01 gói có chứa thêm cục chất rắn màu đỏ), 01 quạt ga, 01 ống nửa tròn. Tiến hành khám xét nơi ở của C tiếp tục phát hiện và thu giữ: 01 gói nilông màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng trong túi quần nam để trên giường ngủ của Mùa A N (là em chồng của C); 01 gói nilông màu trắng bên trong chứa một số cục chất rắn màu trắng và màu đỏ trên giường ngủ của vợ chồng C; 01 gói nilông màu xanh bên trong chứa nhiều viên rắn màu đỏ trong váy để trên giường ngủ Mùa A N và 01 cân tiểu ly màu trắng đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, xác định Sông Thị C và Mùa A N là người nghiện ma túy. Số chất rắn thu giữ trong túi quần đùi nam để trên giường ngủ Mùa A N là của N, mua của một người không rõ nhân thân, lai lịch ở khu vực nghĩa địa thôn G, xã Đ để sử dụng. Số chất rắn được đựng trong các túi nilông thu giữ trên người, thu giữ trên giường ngủ vợ chồng Sông Thị C, thu giữ trong váy để trên giường ngủ của Mùa A N là của Sông Thị C, mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch trước đó với mục đích để sử dụng và bán cho người khác có nhu cầu. Cụ thể, C đã 03 lần bán ma túy cho những trường hợp sau:

Lần thứ nhất: Vào buổi sáng, ngày 06/8/2019, Sông Thị C đang ở nhà thì Mùa A N đi vào và nói là bán cho 03 người đàn ông lạ mặt 150.000 đồng ma túy. C lấy 01 gói ma túy đưa cho N rồi N đưa số ma túy cho 01 trong 03 người lạ mặt và được những người này cho N 10.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào buổi sáng, ngày 12/8/2019, C đang ở nhà thì có Cứ Thị M đến nhà hỏi mua ma túy với số tiền 90.000 đồng. C lấy tiền và đưa cho M 01 gói ma túy rồi về.

Lần thứ ba: Vào buổi chiều, ngày 12/8/2019, C đang ở nhà thì có Sùng A T đến hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng. C lấy tiền và đưa cho T 01 gói ma túy rồi về.

Tại bản kết luận số 704, ngày 20/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Phong bì “Quả tang thu giữ của Sông Thị C” có chất rắn màu trắng đựng trong 03 gói nilông (trong đó có 01 gói chứa thêm cục chất rắn màu đỏ) được niêm phong gửi đi giám định. Kết quả số chất rắn màu trắng là ma túy, loại Heroine, có

tổng khối lượng 0,8647gam; chất rắn màu đỏ là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0214gam.

- Phong bì M1, có chất rắn màu trắng gửi đi giám định là ma túy, khối lượng 0,6080gam, loại Heroine; 02 viên nén hình tròn màu đỏ gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2452gam.

- Phong bì M2 có chất rắn màu trắng gửi đi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng 1,2117gam.

- Phong bì M3 có 20 viên nén hình tròn màu đỏ gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,0698gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HS-ST ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sông Thị C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt: Sông Thị C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Mùa A N; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/02/2020 bị cáo Sông Thị C có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Sông Thị C vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Sông Thị C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, là có căn cứ và đảm bảo đúng người, đúng tội. Về mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng và tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sông Thị C giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Sông Thị C trình bày quan điểm bào chữa: Nhất trí về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Sông Thị C. Tuy nhiên, việc bản án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù là nghiêm khắc, bởi lẽ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp; bị cáo có nhân thân tốt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Sông Thị C đồng ý với quan điểm bào chữa của người bào chữa đã trình bày và không bổ sung gì thêm.

Qua tranh luận, đối đáp, Đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo vẫn giữ nguyên ý kiến như đã trình bày trên.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Sông Thị C tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Sông Thị C có hành vi tàng trữ 1,4727gam Heroine và 2,3364gam Methamphetamine với mục đích sử dụng và bán kiếm lợi nhuận, cụ thể: Lần thứ nhất: Ngày 06/8/2019, được sự giúp sức của Mùa A N, C đã bán trái phép chất ma túy cho 03 người đàn ông lạ mặt với số tiền 150.000 đồng; lần thứ hai: Sáng ngày 12/8/2019, C bán ma túy cho Cứ Thị M để lấy số tiền 90.000 đồng; lần thứ ba: Chiều ngày 12/8/2019, Cha bán trái phép chất ma túy cho Sùng A T để lấy số tiền 200.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm đã xử xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Đối với kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Về mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Sông Thị C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù là thỏa đáng và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; bản án sơ thẩm cũng đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật. Do đó, kháng cáo của xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là

không có căn cứ chấp nhận, mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Sòng Thị C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí, được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sòng Thị C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HS-ST ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

[2]. Tuyên bố: Bị cáo Sòng Thị C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Sòng Thị C **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Sòng Thị C.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện K;
- T.H.A.HS Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Chung